CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO
FAO CERTIFICATION AND TESTING JOINT STOCK COMPANY
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM FAO CẦN THƠ
CẦN THƠ FAO TESTING CENTER

VLAT 2.0261
ISO/IEC 17025:2017

•**Trụ sở chính:**
E4-2, Lê Văn Tưởng, Khu dân cư 586, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
+84-969 444 096 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*
•**Headquarters:**
E4-2, Le Van Tuong, 586 Residential Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Viet Nam
+84-969 444 096 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*

•**Chi nhánh Hà Nội:**
A15, Quốc lộ 21, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
+84-931 098 444 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*
•**Ha Noi Branch:**
A15, Highway 21 , Phu Luong Ward, Ha Dong District, Ha Noi City, Viet Nam
+84-931 098 444 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING REPORT

Số/No:CT260627.06.01

Tên khách hàng / *Customer's name* : **CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP 620**

Địa chỉ / *Address* : Tổ 10 (thửa đất số 27, tờ bản đồ số 70), ấp Mỹ Hưng 2, phường Cái Vồn, tỉnh Vĩnh Long

Tên mẫu / *Sample's name* : Mẫu giá thể sơ dừa (MGT-CTNN620)

Mô tả mẫu /*Sample description* : Mẫu giá thể chứa trong túi nhựa, không niêm

Ngày nhận mẫu /*Sample received on* : 27/06/2026

Ngày phân tích /*Sample tested on* : 27/06/2026

Ngày trả kết quả /*Date of Issue* : 03/07/2026

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING RESULT

STT *No.*	Chỉ tiêu *Parameter*	Kết quả *Result*	Đơn vị *Unit*	LOD	Phương pháp thử nghiệm *Testing Method*
1.	Lead/ Chì (Pb)	13.1	mg/Kg	-	CFT-WI03-61(*)
2.	Cadmium/ Cadimi (Cd)	0.335	mg/Kg	-	CFT-WI03-61(*)

Phòng Thí Nghiệm / *Laboratory*

Nguyễn Hoàng Duy

Giám đốc / *Director*

M.S.D.N: 0314612412 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Trần Như Ý

***Ghi chú**/Note:*
1. *Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử /This testing result is only valid on tested sample.*
2. *Không được sao chép một phần hay toàn bộ báo cáo này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm nghiệm FAO Cần Thơ This report may not be reproduced in whole or in part without the prior written consent of Can Tho FAO Testing Center.*
3. *Thông tin mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Sample and customer's information is written as customer's request.*
4. *(*) : Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017/ Parameter is accredited according to ISO/IEC 17025:2017.*
5. *(**): Chỉ tiêu được thử nghiệm bởi nhà thầu phụ / Parameter is tested by subcontractor.*
6. *(*)(**): Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017, được thử nghiệm bởi nhà thầu phụ/ Parameter is accredited according to ISO/IEC 17025:2017 and tested by subcontractor.*
7. *(+): Chỉ tiêu được thực hiện trên mẫu thử theo yêu cầu khách hàng/ Parameter is tested on the sample sampled according to customer's request.*
8. *Mẫu thử nghiệm được phân tích tại Trung Tâm Kiểm Nghiệm FAO Cần Thơ / The test sample was analyzed at the Can Tho FAO/ testing Center.*

KPH; <10;<3; <1: Không phát hiện/ Not detected
ND/KPH: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO
FAO CERTIFICATION AND TESTING JOINT STOCK COMPANY
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM FAO CẦN THƠ
CẦN THƠ FAO TESTING CENTER

VLAT 2.0261
ISO/IEC 17025:2017

•Trụ sở chính:
E4-2, Lê Văn Tưởng, Khu dân cư 586, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
+84-969 444 096 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*
•Headquarters:
E4-2, Le Van Tuong, 586 Residential Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Viet Nam
+84-969 444 096 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*

•Chi nhánh Hà Nội:
A15, Quốc lộ 21, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
+84-931 098 444 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*
•Ha Noi Branch:
A15, Highway 21 , Phu Luong Ward, Ha Dong District, Ha Noi City, Viet Nam
+84-931 098 444 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING REPORT

Số/No:CT260627.06.02

Tên khách hàng / *Customer's name* : **CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP 620**

Địa chỉ / *Address* : Tổ 10 (thửa đất số 27, tờ bản đồ số 70), ấp Mỹ Hưng 2, phường Cái Vồn, tỉnh Vĩnh Long

Tên mẫu / *Sample's name* : Mẫu nước
(MN-CTNN620)

Mô tả mẫu /*Sample description* : Mẫu nước chứa trong chai nhựa có nắp, đậy kín

Ngày nhận mẫu /*Sample received on* : 27/06/2026

Ngày phân tích /*Sample tested on* : 27/06/2026

Ngày trả kết quả /*Date of Issue* : 03/07/2026

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING RESULT

STT *No.*	Chỉ tiêu *Parameter*	Kết quả *Result*	Đơn vị *Unit*	LOD	Phương pháp thử nghiệm *Testing Method*
1.	Lead/ Chì (Pb)	ND	mg/L	0.001	CFT-WI03-20(*)
2.	Cadmium/ Cadimi (Cd)	ND	mg/L	0.0002	CFT-WI03-20(*)

Phòng Thí Nghiệm / *Laboratory*

Nguyễn Hoàng Duy

Giám đốc / *Director*

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO
M.S.D.N: 0314612412 C.T.C.P
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Trần Như Ý

Ghi chú/Note:
1. *Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử /This testing result is only valid on tested sample.*
2. *Không được sao chép một phần hay toàn bộ báo cáo này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm nghiệm FAO Cần Thơ*
This report may not be reproduced in whole or in part without the prior written consent of Can Tho FAO Testing Center.
3. *Thông tin mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Sample and customer's information is written as customer's request.*
4. *(*) : Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017/ Parameter is accredited according to ISO/IEC 17025:2017.*
5. *(**): Chỉ tiêu được thử nghiệm bởi nhà thầu phụ / Parameter is tested by subcontractor.*
6. *(*)(**): Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017, được thử nghiệm bởi nhà thầu phụ/ Parameter is accredited according to ISO/IEC 17025:2017 and tested by subcontractor.*
7. *(+): Chỉ tiêu được thực hiện trên mẫu thử theo yêu cầu khách hàng/ Parameter is tested on the sample sampled according to customer's request.*
8. *Mẫu thử nghiệm được phân tích tại Trung Tâm Kiểm Nghiệm FAO Cần Thơ / The test sample was analyzed at the Can Tho FAO/ testing Center.*

KPH; <10;<3; <1: Không phát hiện/ Not detected
ND/KPH: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO
FAO CERTIFICATION AND TESTING JOINT STOCK COMPANY
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM FAO CẦN THƠ
CẦN THƠ FAO TESTING CENTER

VLAT 2.0261
ISO/IEC 17025:2017

•**Trụ sở chính:**
E4-2, Lê Văn Tưởng, Khu dân cư 586, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
+84-969 444 096 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*
•**Headquarters:**
E4-2, Le Van Tuong, 586 Residential Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Viet Nam
+84-969 444 096 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*

•**Chi nhánh Hà Nội:**
A15, Quốc lộ 21, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
+84-931 098 444 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*
•**Ha Noi Branch:**
A15, Highway 21 , Phu Luong Ward, Ha Dong District, Ha Noi City, Viet Nam
+84-931 098 444 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING REPORT

Số/No: CT260627.06.03

Tên khách hàng / *Customer's name* : **CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP 620**

Địa chỉ / *Address* : Tổ 10 (thửa đất số 27, tờ bản đồ số 70), ấp Mỹ Hưng 2, phường Cái Vồn, tỉnh Vĩnh Long

Tên mẫu / *Sample's name* : Mẫu sản phẩm dưa lưới 01
(MSP-CTNN620.01)

Mô tả mẫu /*Sample description* : Mẫu sản phẩm chứa trong túi nhựa, không niêm

Ngày nhận mẫu /*Sample received on* : 27/06/2026

Ngày phân tích /*Sample tested on* : 27/06/2026

Ngày trả kết quả /*Date of Issue* : 03/07/2026

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING RESULT

STT *No.*	Chỉ tiêu *Parameter*	Kết quả *Result*	Đơn vị *Unit*	LOD	Phương pháp thử nghiệm *Testing Method*
1.	Lead/ Chì (Pb)	ND	mg/Kg	0.025	CFT-WI03-62(*)
2.	Cadmium/ Cadimi (Cd)	ND	mg/Kg	0.025	CFT-WI03-62(*)
3.	Pesticide residue/ *Dư lượng thuốc BVTV GC-MS/MS*	ND	mg/Kg	0.003	CFT-WI05-82(*)
4.	Carbamate pesticides *BVTV nhóm Carbamate*	ND	mg/Kg	0.01	CFT-WI05-05(*)

Phòng Thí Nghiệm / *Laboratory*

Nguyễn Hoàng Duy

Giám đốc / *Director*

M.S.D.N: 0314612412 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Trần Như Ý

Ghi chú/Note:
1. *Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử /This testing result is only valid on tested sample.*
2. *Không được sao chép một phần hay toàn bộ báo cáo này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm nghiệm FAO Cần Thơ*
This report may not be reproduced in whole or in part without the prior written consent of Can Tho FAO Testing Center.
3. *Thông tin mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Sample and customer's information is written as customer's request.*
4. *(*) : Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017/ Parameter is accredited according to ISO/IEC 17025:2017.*
5. *(**): Chỉ tiêu được thử nghiệm bởi nhà thầu phụ / Parameter is tested by subcontractor.*
6. *(*)(**): Chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017, được thử nghiệm bởi nhà thầu phụ/ Parameter is accredited according to ISO/IEC 17025:2017 and tested by subcontractor.*
7. *(+): Chỉ tiêu được thực hiện trên mẫu thử theo yêu cầu khách hàng/ Parameter is tested on the sample sampled according to customer's request.*
8. *Mẫu thử nghiệm được phân tích tại Trung Tâm Kiểm Nghiệm FAO Cần Thơ / The test sample was analyzed at the Can Tho FAO/ testing Center.*

KPH; <10;<3; <1: Không phát hiện/ Not detected
ND/KPH: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO
FAO CERTIFICATION AND TESTING JOINT STOCK COMPANY
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM FAO CẦN THƠ
CẦN THƠ FAO TESTING CENTER

VLAT 2.0261
ISO/IEC 17025:2017

•**Trụ sở chính:**
E4-2, Lê Văn Tường, Khu dân cư 586, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
+84-969 444 096 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*
•**Headquarters:**
E4-2, Le Van Tuong, 586 Residential Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Viet Nam
+84-969 444 096 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*

•**Chi nhánh Hà Nội:**
A15, Quốc lộ 21, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
+84-931 098 444 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*
•**Ha Noi Branch:**
A15, Highway 21 , Phu Luong Ward, Ha Dong District, Ha Noi City, Viet Nam
+84-931 098 444 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING REPORT

Số/No: CT260627.06.03

PHỤ LỤC DANH SÁCH THUỐC BVTV / *ANNEX (LIST OF PESTICIDES):*

LOD = Giới hạn phát hiện/ *Limit of Detection*

Đơn vị/*Unit*: mg/kg

STT No	Chất phân tích Name	LOD
A.	**Pyrethroid pesticides**	
1	Bifenthrin	0.003
2	Fenpropathrin	0.003
3	Phenothrin	0.003
4	Cyhalothrin	0.003
5	Permethrin	0.003
6	Cyfluthrin	0.003
7	Cypermethrin	0.003
8	Etofenprox	0.003
9	Fenvalerate	0.003
10	Deltamethrin	0.003
B.	**Organophosphorous pesticides**	
11	Chlorfenvinphos	0.003
12	Chlorpyrifos	0.003
13	Chlorpyrifos-methyl	0.003
14	Dichlorvos	0.003
15	Dimethoate	0.003
16	Disulfoton	0.003
17	EPN	0.003
18	Ethion	0.003
19	Ethoprophos	0.003
20	Famphur	0.003
21	Fenitrothion	0.003
31	Sulfotep	0.003
32	Thionazin (Zinophos)	0.003
C.	**Carbamate pesticides**	
33	Methomyl	0.01
34	Carbofuran-3-hydroxy	0.01
35	Imidacloprid	0.01
36	Aldicarb	0.01
37	Carbofuran	0.01
38	Carbaryl	0.01
39	Isoprocarb	0.01
40	Methiocarb	0.01
D.	**Organochlorine pesticide**	
41	4,4'-DDD	0.003
42	4,4'-DDE	0.003
43	4,4'-DDT	0.003
44	α-Endosulfan	0.003
45	Aldrin	0.003
46	Alpha BHC	0.003
47	β- Endosulfan	0.003
48	Beta BHC	0.003
49	cis-Chlordane	0.003
50	Delta BHC	0.003
51	Dieldrin	0.003

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO
FAO CERTIFICATION AND TESTING JOINT STOCK COMPANY
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM FAO CẦN THƠ
CẦN THƠ FAO TESTING CENTER

VLAT 2.0261
ISO/IEC 17025:2017

•**Trụ sở chính:**
E4-2, Lê Văn Tưởng, Khu dân cư 586, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
+84-969 444 096 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*
•**Headquarters:**
E4-2, Le Van Tuong, 586 Residential Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Viet Nam
+84-969 444 096 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*

•**Chi nhánh Hà Nội:**
A15, Quốc lộ 21, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
+84-931 098 444 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*
•**Ha Noi Branch:**
A15, Highway 21 , Phu Luong Ward, Ha Dong District, Ha Noi City, Viet Nam
+84-931 098 444 Email: *info.kiemnghiemchatluong@gmail.com*

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING REPORT

Số/No: CT260627.06.03

22	Fenthion	0.003
23	Methamidophos	0.003
24	Methyl parathion	0.003
25	O, O, O-Triethylphosphorothioate	0.003
26	Parathion	0.003
27	Phenthoate	0.003
28	Phorate	0.003
29	Pirimiphos-ethyl	0.003
30	Pirimiphos-methyl	0.003

52	Endosulfan Sunfat	0.003
53	Endrin	0.003
54	Endrin aldehyde	0.003
55	Endrin ketone	0.003
56	Gamma BHC (Lindane)	0.003
57	Heptachlor	0.003
58	Heptachlor exo-epoxide	0.003
59	Methoxychlor	0.003
60	trans-Chlordane	0.003